

Số: /SYT-VP

Thanh Hóa, ngày tháng 11 năm 2021

V/v cấp phát tài liệu phòng  
chống bạo lực, xâm hại trẻ em  
ngành y tế năm 2021

Kính gửi: TTYT các huyện/thị xã/thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 4828/KH-SYT ngày 28/10/2021 của Sở Y tế về Kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em ngành y tế năm 2021; Sở Y tế Thanh Hóa cấp phát tài liệu Phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em ngành y tế năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc (*Số lượng cụ thể xem Phụ lục đính kèm*), đề nghị:

1. TTYT huyện/thị/thành phố cử cán bộ đến nhận tài liệu (mang theo giấy giới thiệu của đơn vị); xây dựng kế hoạch và cấp phát cho BVĐK huyện, các Phòng khám đa khoa, TYT xã/phường/thị trấn và các khu cách ly trên địa bàn.

2. Các đơn vị tiếp nhận, sử dụng tài liệu như sau:

- Tại các cơ sở y tế: cấp cho cán bộ đón tiếp, tư vấn, cán bộ phòng khám, phòng công tác xã hội để sử dụng tuyên truyền, hướng dẫn cho người bệnh, người nhà khi đến khám bệnh, chữa bệnh, tiêm chủng, uống vi chất dinh dưỡng ...; Đặt tài liệu truyền thông tại khu vực đón tiếp, phòng truyền thông, những nơi người bệnh, người nhà người bệnh dễ tiếp cận nhất là trẻ em, bố mẹ, người trực tiếp chăm sóc trẻ em ...

- Tại các khu cách ly tập trung: cấp phát cho trẻ em, bố mẹ, người thân, người trực tiếp chăm sóc trẻ trong khu vực cách ly.

3. Thời gian nhận tài liệu: từ 24/11 - 15/12/2021

4. Địa điểm: Văn phòng Sở Y tế Thanh Hóa, số 101 Nguyễn Trãi, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa (gặp chị Nguyễn Thị Phương, đt: 0985.031.519).

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị tiếp nhận tài liệu, tổ chức cấp phát, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, đạt hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
- Lưu:VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Ngọc Thơm**

**Phụ lục****Danh sách TTYT huyện/thị xã/thành phố nhận tài liệu phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em năm 2021**

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Những điều cần biết để tự chăm sóc bản thân trong cơ sở cách ly (tờ)</b>	<b>Cần dạy trẻ những gì để tránh bị xâm hại tình dục/5 vòng tròn giữ khoảng cách an toàn (tờ)</b>
1	TTYT Thị xã Nghi Sơn	300	3.000
2	TTYT huyện Ngọc Lặc	200	2.000
3	TTYT Thành phố Thanh Hóa	500	4.000
4	TTYT TX. Bim Sơn	300	2.000
5	TTYT Thành phố Sầm Sơn	300	2.000
6	TTYT huyện Bá Thước	150	2.000
7	TTYT huyện Cẩm Thủy	150	2.000
8	TTYT huyện Đông Sơn	150	2.000
9	TTYT huyện Hà Trung	150	2.000
10	TTYT huyện Hậu Lộc	150	2.000
11	TTYT huyện Hoằng Hóa	150	3.000
12	TTYT huyện Lang Chánh	150	2.000
13	TTYT huyện Mường Lát	150	2.000
14	TTYT huyện Nga Sơn	150	2.000
15	TTYT huyện Như Thanh	150	2.000
16	TTYT huyện Như Xuân	150	2.000
17	TTYT huyện Nông Cống	150	2.000
18	TTYT huyện Quan Hóa	150	2.000
19	TTYT huyện Quan Sơn	150	2.000
20	TTYT huyện Quảng Xương	200	3.000
21	TTYT huyện Thạch Thành	150	2.000
22	TTYT huyện Thiệu Hóa	150	2.000
23	TTYT huyện Thọ Xuân	200	2.000
24	TTYT huyện Thường Xuân	150	2.000
25	TTYT huyện Triệu Sơn	150	3.000
26	TTYT huyện Vĩnh Lộc	150	2.000
27	TTYT huyện Yên Định	150	2.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.000</b>	<b>60.000</b>